ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ QUANG TRUNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**
Số: 80 /UBND-ĐCNN	*Xã Quang Trung, ngày 10 tháng 7 năm 2023*

V/v báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Thông tư số 23/2019/TT- BNNPTNT và thôn tin về động vật khác được phép chăn nuôi

Kính gửi: UBND thị xã Bỉm Sơn.

Thực hiện Công văn số 2176/UBND-KT ngày 05/7/2023 của UBND thị xã Bỉm Sơn về việc báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Thông tư số 23/2019/TT- BNNPTNT và thôn tin về động vật khác được phép chăn nuôi.

Để có cơ sở báo cáo UBND xã Quang Trung đã cử cán bộ chuyên môn phối hợp với các trưởng thôn rà soát: Kết quả rà soát không có hộ nào.

UBND xã Quang Trung báo cáo về UBND thị xã theo quy định.

Nơi nhận:
- UBND thị xã (B/c);
- Phòng kinh tế;
- Lưu: VP, ĐC.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đào Văn Thông

Phụ lục: THỐNG KÊ HỘ/ CƠ SỞ CHĂN NUÔI

(Kèm theo Công văn số: /UBND-ĐC ngày 10/7/2023)

1. Nuôi ruồi lính đen

STT	Tên hộ/ Cơ sở	Địa chỉ	Quy mô (m^2)	Sản phẩm (kg/năm)	Ghi chú
	Không có				

2. Nuôi giun quế

STT	Tên hộ/ Cơ sở	Địa chỉ	Quy mô (m^2)	Sản phẩm (kg/năm)	Ghi chú
	Không có				

3. Nuôi vịt trời

STT	Tên hộ/ Cơ sở	Địa chỉ	Quy mô (m^2)	Sản phẩm (kg/năm)	Ghi chú
	Không có				

4. Nuôi Dế

STT	Tên hộ/ Cơ sở	Địa chỉ	Quy mô (m^2)	Sản phẩm (kg/năm)	Ghi chú
	Không có				

5. Nuôi Dông

STT	Tên hộ/ Cơ sở	Địa chỉ	Quy mô (m^2)	Sản phẩm (kg/năm)	Ghi chú
	Không có				

6. Nuôi Bò Cạp

STT	Tên hộ/ Cơ sở	Địa chỉ	Quy mô (m^2)	Sản phẩm (kg/năm)	Ghi chú
	Không có				

7. Nuôi Hươu Sao

STT	Tên hộ/ Cơ sở	Địa chỉ	Quy mô (m^2)	Sản phẩm (kg/năm)	Ghi chú
	Không có				

8. Nuôi ong mật

STT	Tên hộ/ Cơ sở	Địa chỉ	Quy mô (đàn)	Sản phẩm (kg/năm)	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Liêm	Thôn 1	10	65	
2	Lưu Văn Khắc	Thôn 1	20	120	
3	Phạm Văn Bình	Thôn 1	10	60	
4	Mai Văn Túc	Thôn 1	10	60	
5	Đỗ Văn Vinh	Thôn 1	110	60	
6	Mai Ngọc Dũa	Thôn 1	5	30	
7	Trần Văn Cần	Thôn 5	50	800	
8	Tống Trường Giang	Thôn 6	400	8000	
9	Trương Văn Sơn	Thôn 6	100	1950	

10	Mai Ngọc Thảnh	Thôn 3	200	3500	
11	Dương Thị Bé	Thôn 3	15	70	
12	Nguyễn Lực Tài	Thôn 3	5	30	
13	Nguyễn Văn Đại	Thôn 2	5	40	
14	Trịnh Ngọc Kim	Thôn 3	6	30	

9. Nuôi tằm

STT	**Tên hộ/ Cơ sở**	**Địa chỉ**	**Quy mô (m^2)**	**Sản phẩm (kg/năm)**	**Ghi chú**
	Không có				